

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở Khóa 2 (từ năm học 2024-2025 đến năm học 2026-2027)

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định việc sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo (có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 10 năm 2020);

Căn cứ Công văn số 4561/SGDĐT-TCCB ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố về xây dựng kế hoạch nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP (Khóa 2).

Ủy ban nhân dân huyện Cử Chi xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở Khóa 2 (từ năm học 2024-2025 đến năm học 2026-2027) như sau:

I. MỤC TIÊU

Xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học và trung học cơ sở tại huyện Cử Chi đạt trình độ chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục mầm non, phổ thông góp phần thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Nhằm triển khai thực hiện hiệu quả lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ.

Thực hiện chế độ chính sách đối với giáo viên theo quy định hiện hành; thực hiện mục tiêu của Quy hoạch tổng thể phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, phấn đấu đến năm 2030, đội ngũ giáo viên bậc mầm non, tiểu học và trung học cơ sở được nâng trình độ chuẩn một cách đồng bộ theo các mục tiêu và định hướng của ngành giáo dục và đào tạo huyện nói riêng, ngành giáo dục và đào tạo Thành phố nói chung.

II. ĐỐI TƯỢNG, NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN NÂNG TRÌNH ĐỘ

CHUẨN ĐƯỢC ĐÀO TẠO CỦA GIÁO VIÊN

1. Đối tượng

Đối tượng phải thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo theo Điều 2 Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ, bao gồm:

- Giáo viên mầm non chưa có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên, tính từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 còn đủ 7 (bảy) năm công tác (84 tháng) đến tuổi được nghỉ hưu theo quy định.

- Giáo viên dạy cấp học tiểu học chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên tiểu học hoặc chưa có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm trở lên, tính từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 còn đủ 8 (tám) năm công tác (96 tháng) đối với giáo viên có trình độ trung cấp, còn đủ 7 (bảy) năm công tác (84 tháng) đối với giáo viên có trình độ cao đẳng đến tuổi được nghỉ hưu theo quy định.

- Giáo viên trung học cơ sở chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên hoặc chưa có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm trở lên, tính từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 còn đủ 7 (bảy) năm công tác (84 tháng) đến tuổi được nghỉ hưu theo quy định.

2. Nguyên tắc thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên

Việc xác định đối tượng và tổ chức thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên phải bảo đảm phù hợp với thực trạng đội ngũ giáo viên và điều kiện của các cơ sở giáo dục, địa phương; không để xảy ra tình trạng thiếu giáo viên giảng dạy.

Việc xác định đối tượng giáo viên tham gia đào tạo nâng trình độ chuẩn được đào tạo phải bảo đảm đúng độ tuổi, trình độ đào tạo của giáo viên. Ưu tiên bố trí những giáo viên còn đủ tối thiểu năm công tác tính đến tuổi nghỉ hưu theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ tham gia đào tạo trước. Trường hợp giáo viên không còn đủ năm công tác, không thuộc đối tượng thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Việc thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên Khóa 2 phải bảo đảm khách quan, công khai, công bằng và hiệu quả.

III. CHỈ TIÊU CỤ THỂ THỰC HIỆN NÂNG TRÌNH ĐỘ CHUẨN ĐƯỢC ĐÀO TẠO CỦA GIÁO VIÊN

Tổng số giáo viên thực hiện nâng trình độ chuẩn đào tạo là 44 người, trong đó: Mầm non: 04, Tiểu học: 29, THCS: 11 (*Đính kèm các phụ lục*).

Các cơ sở giáo dục tiến hành rà soát danh sách đối tượng phải nâng chuẩn theo quy định, báo cáo số lượng giáo viên chưa đạt trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 72 của Luật Giáo dục năm 2019. Trong đó nêu rõ tỷ lệ giáo viên có trình độ đạt, chưa đạt trình

độ chuẩn theo quy định, mục tiêu thực hiện theo từng giai đoạn theo quy định tại Điều 4 Điều 5 Điều 6 Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ.

IV. THỜI GIAN, PHƯƠNG THỨC VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NÂNG TRÌNH ĐỘ CHUẨN ĐƯỢC ĐÀO TẠO CỦA GIÁO VIÊN

1. Thời gian thực hiện: Từ năm học 2024 - 2025 đến năm học 2026 - 2027 (Khóa 2); cụ thể:

- Thời gian đào tạo từ trình độ trung cấp lên đại học: 03 năm.
- Thời gian đào tạo từ trình độ cao đẳng lên đại học: 02 năm.

2. Phương thức thực hiện: Việc đào tạo nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở được thực hiện theo phương thức giao nhiệm vụ giữa địa phương với cơ sở đào tạo giáo viên theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ.

3. Kinh phí:

Kinh phí thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở từ nguồn ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí khác theo quy định tại điều 9 Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ.

- Ngân sách địa phương hỗ trợ học phí nâng trình độ chuẩn được đào tạo cho giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở tại các cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thục và được bố trí trong dự toán ngân sách theo phân cấp hiện hành.

- Các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục bảo đảm kinh phí để chi trả các chế độ cho giáo viên được cử đi đào tạo nâng trình độ chuẩn theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 10 Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ cho giáo viên được cử đi đào tạo nâng trình độ chuẩn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

- Tham mưu, xây dựng và trình Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở Khóa 2 (từ năm học 2024 - 2025 đến năm học 2026 -2027) của địa phương.

- Rà soát, lập danh sách đối tượng tham gia học nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở Khóa 2 (từ năm học 2024 - 2025 đến năm học 2026 -2027) gửi Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố để tổng hợp, xác định thời gian giáo viên tham gia đào tạo.

- Hướng dẫn cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông chọn cử đối tượng tham gia các học nâng trình độ chuẩn được đào tạo; bố trí, sắp xếp giáo viên giảng dạy và bố trí thời khóa biểu phù hợp để giáo viên vừa làm, vừa học

không làm ảnh hưởng đến tiến độ công việc tại đơn vị.

- Phối hợp với các cơ sở đào tạo giáo viên tổ chức thực hiện Kế hoạch nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở Khóa 2 tại địa phương.

- Lập dự toán kinh phí trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt để làm cơ sở bố trí dự toán cho Kế hoạch tổ chức thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở Khóa 2 của huyện theo phân cấp.

- Quản lý và theo dõi việc đánh giá kết quả đào tạo của cán bộ quản lý và giáo viên tại huyện. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện công tác sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện và rút kinh nghiệm hàng năm về công tác đào tạo nâng trình độ chuẩn giáo viên tại huyện theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố; báo cáo kết quả thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên hàng năm theo yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố.

2. Phòng Nội vụ huyện

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện xây dựng và thực hiện có hiệu quả Kế hoạch tổ chức thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở Khóa 2 theo nhiệm vụ được phân công.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện nguồn kinh phí để triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch tổ chức thực hiện nâng trình độ chuẩn đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở khóa 2 theo quy định; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan thanh, quyết toán kinh phí theo quy định.

4. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên huyện

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện và cơ sở đào tạo (Trường Đại học Sài Gòn) tổ chức, quản lý các lớp nâng chuẩn cho đội ngũ các bộ quản lý, giáo viên ngành giáo dục và đào tạo tại huyện (nếu đủ số lượng mở lớp tại huyện).

Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo nâng chuẩn đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên ngành giáo dục và đào tạo huyện.

5. Các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông (đơn vị sử dụng giáo viên)

- Lập danh sách giáo viên thuộc đối tượng nâng trình độ chuẩn đào tạo; đề xuất năm tham gia nâng trình độ chuẩn đào tạo gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện để tổng hợp.

- Căn cứ vào kế hoạch đào tạo được phê duyệt, bố trí, sắp xếp công việc của giáo viên phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên vừa làm, vừa học.

- Bảo đảm các chế độ, chính sách đối với giáo viên theo quy định.

6. Giáo viên được cử tham gia đào tạo nâng trình độ chuẩn

- Giáo viên được cử đi đào tạo nâng trình độ chuẩn có quyền lợi và trách nhiệm theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ.

- Việc đền bù chi phí đào tạo đối với giáo viên được cử đi đào tạo nâng trình độ chuẩn thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở Khóa 2 (từ năm học 2024 - 2025 đến năm học 2026 -2027), Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các đơn vị khẩn trương xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo với Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện) để xem xét, giải quyết. 

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố;
- TT. Huyện ủy (để báo cáo);
- TT.HĐND huyện (để báo cáo);
- TT. UBND huyện;
- Phòng GD&ĐT huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- Trung tâm GDNH-GDTX huyện
- Các trường mầm non, tiểu học, THCS;
- Trường TH-THCS Tân Trung;
- Đơn vị giáo dục trực thuộc UBND huyện;
- Lưu: VT, P.GDĐT.2. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hằng

**BẢNG TỔNG HỢP GIÁO VIÊN THAM GIA NÂNG TRÌNH ĐỘ CHUẨN ĐƯỢC ĐÀO TẠO KHÓA 2
(TỪ NĂM HỌC 2024-2025 ĐẾN NĂM HỌC 2026-2027)**

(Kèm theo Kế hoạch số 10446 /KH-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện)

STT	ĐƠN VỊ		Giáo viên Mầm non			Giáo viên Tiểu học					Giáo viên THCS		
			Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó	
				Nam	Nữ		Trung cấp		Cao đẳng			Nam	Nữ
							Nam	Nữ	Nam	Nữ			
	Tổng cộng		4	0	4	29	1	1	11	16	11	6	5
1	MN An Nhơn Tây		0	0	0								
2	MN An Phú		0	0	0								
3	MN Bình Mỹ		0	0	0								
4	MN Hòa Phú		0	0	0								
5	MN Hoàng Minh Đạo		0	0	0								
6	MN Nguyễn Thị Dậu		0	0	0								
7	MN Nhuận Đức		0	0	0								
8	MN Phạm Văn Cội 1		0	0	0								
9	MN Phạm Văn Cội 2		0	0	0								
10	MN Phú Hòa Đông		0	0	0								
11	MN Phước Hiệp		0	0	0								
12	MN Phước Thạnh		0	0	0								
13	MN Phước Vĩnh An		0	0	0								
14	MN Tân An Hội 1		0	0	0								
15	MN Tân An Hội 2		0	0	0								
16	MN Tân Phú Trung 1		0	0	0								

17	MN Tân Phú Trung 2		0	0	0								
18	MN Tân Thạnh Đông		0	0	0								
19	MN Tân Thạnh Tây		0	0	0								
20	MN Tân Thông Hội 1		0	0	0								
21	MN Tân Thông Hội 2		0	0	0								
22	MN Tân Thông Hội 3		0	0	0								
23	MN Tân Thông Hội 4		0	0	0								
24	MN Tây Bắc		0	0	0								
25	MN Thái Mỹ		0	0	0								
26	MN Thị Trấn Củ Chi 1		0	0	0								
27	MN Thị Trấn Củ Chi 2		0	0	0								
28	MN Thị Trấn Củ Chi 3		0	0	0								
29	MN Trung An 1		0	0	0								
30	MN Trung An 2		0	0	0								
31	MN Trung Lập Hạ		0	0	0								
32	MN Trung Lập Thượng		0	0	0								
33	Mầm non Tường Vi		0	0	0								
34	Mầm non Tuổi Ngọc		0	0	0								
35	Mầm non ABC		0	0	0								
36	Mầm non Ánh Ánh Dương		0	0	0								
37	Mầm non Anh Đào		0	0	0								
38	Mầm non Anh Dũng		0	0	0								
39	Mầm non Bé Thông Minh		0	0	0								
40	Mầm non Hoa Hồng		0	0	0								
41	Mầm non Hoa Lan		0	0	0								
42	Mầm non Hoàng Anh		0	0	0								

43	Mầm non SamHoo		0	0	0								
44	Mầm non Sơn Ca		0	0	0								
45	Mầm non Sư Đoàn 9		0	0	0								
46	Mầm non Thành Danh		4	0	4								
47	Mầm non Thanh Phương		0	0	0								
48	Mầm non Thủy Tiên		0	0	0								
49	Mầm non Trái Tim Thơ		0	0	0								
50	TH An Nhơn Đông					0	0	0	0	0			
51	TH An Nhơn Tây					3	0	0	0	3			
52	TH An Phú 1					0	0	0	0	0			
53	TH An Phú 2					0	0	0	0	0			
54	TH An Phước					0	0	0	0	0			
55	TH Bình Mỹ					0	0	0	0	0			
56	TH Bình Mỹ 2					1	0	0	1	0			
57	TH Hòa Phú					5	0	0	2	3			
58	TH Lê Thị Pha					0	0	0	0	0			
59	TH Lê Văn Thế					0	0	0	0	0			
60	TH Nguyễn Thị Rành					1	0	0	0	1			
61	TH Nguyễn Thị Lăng					0	0	0	0	0			
62	TH Nguyễn Văn Lịch					1	0	0	0	1			
63	TH Nhuận Đức					0	0	0	0	0			
64	TH Nhuận Đức 2					1	0	0	0	1			
65	TH Phạm Văn Cội					1	0	0	1	0			
66	TH Phú Hòa Đông					0	0	0	0	0			
67	TH Phú Hòa Đông 2					0	0	0	0	0			
68	TH Phú Mỹ Hưng					2	0	0	2	0			



[illegible]

95	THCS Nhuận Đức									0	0	0
96	THCS Phạm Văn Cội									0	0	0
97	THCS Phú Hòa Đông									0	0	0
98	THCS Phú Mỹ Hưng									0	0	0
99	THCS Phước Hiệp									0	0	0
100	THCS Phước Thạnh									0	0	0
101	THCS Phước Vĩnh An									1	1	0
102	THCS Tân An Hội									0	0	0
103	THCS Tân Phú Trung									2	1	1
104	THCS Tân Thạnh Đông									2	2	0
105	THCS Tân Thạnh Tây									0	0	0
106	THCS Tân Thông Hội									1	0	1
107	THCS Tân Tiến									0	0	0
108	THCS Thị Trấn									0	0	0
109	THCS Thị Trấn 2									0	0	0
110	THCS Trung An									0	0	0
111	THCS Trung Lập									0	0	0
112	THCS Trung Lập Hạ									0	0	0
113	TH-THCS Tân Trung									1	1	0
114	Nuôi dạy Trẻ em Khuyết Tật		0	0	0	0	0	0	0	0		

UBND HUYỆN CỬ CHI

[Signature]

DANH SÁCH GIÁO VIÊN MẦM NON THAM GIA NÂNG TRÌNH ĐỘ CHUẨN ĐƯỢC ĐÀO TẠO KHÓA 2
(TỪ NĂM HỌC 2024-2025 ĐẾN NĂM HỌC 2026-2027)

(Kèm theo Kế hoạch số 10446 /KH-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện)

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY THÁNG NĂM SINH	Nữ	ĐƠN VỊ	QUẬN, HUYỆN	TRÌNH ĐỘ (Trung cấp)	GHI CHÚ		
							CL/NCL	Thời điểm nghỉ hưu	Số năm công tác (tính từ ngày 01 tháng 7 năm 2020)
1	Nguyễn Thị Hồng Trâm	28/11/1993	x	MN Thành Danh	Củ Chi	Trung cấp SPMN	Ngoài công lập	Tháng 11/2049	29 năm 04 tháng
2	Lê Thị Minh Huyền	10/12/1991	x	MN Thành Danh	Củ Chi	Trung cấp SPMN	Ngoài công lập	Tháng 10/2047	27 năm 05 tháng
3	Nguyễn Phạm Đình Nguyên Lộc	02/02/1982	x	MN Thành Danh	Củ Chi	Trung cấp SPMN	Ngoài công lập	Tháng 2/2038	16 năm 07 tháng
4	Điêu Thị Lan Hương	20/07/1993	x	MN Thành Danh	Củ Chi	Trung cấp SPMN	Ngoài công lập	Tháng 7/2049	29 năm

Tổng danh sách: 04 giáo viên./.

UBND HUYỆN CỬ CHI

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH GIÁO VIÊN TIỂU HỌC THAM GIA NÂNG TRÌNH ĐỘ CHUẨN ĐƯỢC ĐÀO TẠO KHÓA 2
(TỪ NĂM HỌC 2024-2025 ĐẾN NĂM HỌC 2026-2027)

(Kèm theo Kế hoạch số 10446/KH-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện)

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY THÁNG NĂM SINH	Nữ	ĐƠN VỊ	QUẬN, HUYỆN	TRÌNH ĐỘ (Trung cấp/ Cao đẳng)	MÔN DẠY	GHI CHÚ		
								CL/NCL	Thời điểm nghỉ hưu	Số năm công tác (tính từ ngày 01 tháng 7 năm 2020)
1	Lê Thị Vinh	24/10/1975	x	TH An Nhơn Tây	Củ Chi	Cao đẳng	Nhiều môn	Công lập	Tháng 11/2035	15 năm 4 tháng
2	Phạm Thị Nguyệt	04/10/1986	x	TH An Nhơn Tây	Củ Chi	Cao đẳng	Tiếng anh	Công lập	Tháng 11/2046	26 năm 4 tháng
3	Nguyễn Thị Thiện	22/12/1974	x	TH An Nhơn Tây	Củ Chi	Cao đẳng	Nhiều môn	Công lập	Tháng 9/2034	14 năm 2 tháng
4	Nguyễn Oanh	23/01/1974		TH Bình Mỹ 2	Củ Chi	Cao đẳng	Thể dục	Công lập	Tháng 02/2036	15 năm 7 tháng
5	Huỳnh Thị Thanh	14/05/1973	x	TH Hòa Phú	Củ Chi	Cao đẳng	Nhiều môn	Công lập	Tháng 6/2032	11 năm 11 tháng
6	Trần Thị Túy Loan	09/09/1977	x	TH Hòa Phú	Củ Chi	Cao đẳng	Nhiều môn	Công lập	Tháng 10/2037	17 năm 3 tháng
7	Nguyễn Thị Thu Thủy	05/12/1975	x	TH Hòa Phú	Củ Chi	Cao đẳng	Nhiều môn	Công lập	Tháng 01/2036	15 năm 6 tháng
8	Bồ Minh Pha	09/10/1990		TH Hòa Phú	Củ Chi	Cao đẳng	Lịch sử	Công lập	Tháng 11/2052	32 năm 4 tháng
9	Nguyễn Tấn Đạt	19/08/1989		TH Hòa Phú	Củ Chi	Cao đẳng	Lịch sử	Công lập	Tháng 9/2051	31 năm 2 tháng
10	Nguyễn Thị Hương	26/6//1974	x	TH Nguyễn Thị Rành	Củ Chi	Cao đẳng	Nhiều môn	Công lập	Tháng 11/2033	13 năm 4 tháng
11	Nguyễn Thị Hương	26/6//1974	x	TH Nguyễn Thị Rành	Củ Chi	Cao đẳng	Nhiều môn	Công lập	Tháng 11/2033	13 năm 4 tháng
12	Phạm Thị Ngọc Mai	25/09/1994	x	TH Nguyễn Văn Lịch	Củ Chi	Cao đẳng	Âm nhạc	Công lập	Tháng 10/2054	34 năm 3 tháng
13	Hoàng Công Trung	29/05/1978		TH Phạm Văn Cội	Củ Chi	Cao đẳng	Tin học	Công lập	Tháng 6/2040	19 năm 11 tháng
14	Đào Văn Nghĩa	23/11/1980		TH Phú Mỹ Hưng	Củ Chi	Cao Đẳng	Âm nhạc	Công lập	Tháng 12/2042	22 năm 5 tháng
15	Tô Văn Cư	10/08/1969		TH Phú Mỹ Hưng	Củ Chi	Cao Đẳng	Nhiều môn	Công lập	Tháng 9/2031	11 năm 2 tháng
16	Nguyễn Văn Nghị	27/9/1969		TH Phước Hiệp	Củ Chi	Cao đẳng	Nhiều môn	Công lập	Tháng 10/2031	11 năm 3 tháng

17	Nguyễn Văn Tùng	01/09/1969		TH Phước Hiệp	Cù Chi	Cao đẳng	GDTC	Công lập	Tháng 10/2031	11 năm 3 tháng
18	Giang Cương Nguyên	30/11/1988		TH Tân Phú Trung	Cù Chi	Cao đẳng	Tin học	Công lập	Tháng 12/2050	30 năm 5 tháng
19	Nguyễn Thị Kiều Phương	29/07/1993	x	TH Tân Phú Trung	Cù Chi	Cao đẳng	Tiếng Anh	Công lập	Tháng 8/2053	33 năm 1 tháng
20	Nguyễn Anh Thư	23/12/1983	x	TH Tân Thạnh Đông	Cù Chi	Cao đẳng	Âm nhạc	Công lập	Tháng 01/2044	23 năm 6 tháng
21	Nguyễn Thị Ngọc Thuận	20/02/1973	x	TH Tân Thạnh Đông 2	Cù Chi	Cao đẳng	Nhiều môn	Công lập	Tháng 11/2031	11 năm 4 tháng
22	Nguyễn Thị Ga	14/11/1977	x	TH Tân Thạnh Đông 2	Cù Chi	Cao đẳng	Nhiều môn	Công lập	Tháng 12/2037	17 năm 5 tháng
23	Nguyễn Thị Thu	13/10/1977	x	TH Tân Thạnh Đông 2	Cù Chi	Cao đẳng	Nhiều môn	Công lập	Tháng 11/2037	17 năm 4 tháng
24	Lê Văn Minh	10/11/1966		TH Tân Thạnh Đông 2	Cù Chi	Cao đẳng	Nhiều môn	Công lập	Tháng 12/2028	8 năm 4 tháng
25	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	25/08/1979	x	TH Tân Thạnh Đông 2	Cù Chi	Cao đẳng	Ngữ văn	Công lập	Tháng 9/2039	19 năm 2 tháng
26	Nguyễn Thụy Thúy Oanh	09/03/1975	x	TH Tân Thạnh Đông 3	Cù Chi	Cao đẳng	Nhiều môn	Công lập	Tháng 12/2034	14 năm 5 tháng
27	Lê Văn Luận	25/6/1968		TH Tân Thạnh Tây	Cù Chi	Cao đẳng	Nhiều môn	Công lập	Tháng 7/2030	10 năm
28	Nguyễn Văn Đà	20/02/1969		TH Tân Thông Hội	Cù Chi	Trung cấp	Nhiều môn	Công lập	Tháng 3/2031	10 năm 8 tháng
29	Nguyễn Thị Hà Phương	10/01/1975	x	TH Trần Văn Châm	Cù Chi	Đại học	Nhiều môn	Công lập	Tháng 10/2034	14 năm 3 tháng

Tổng danh sách: 29 giáo viên./.

UBND HUYỆN CÙ CHI

**DANH SÁCH GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ THAM GIA NÂNG TRÌNH ĐỘ
CHUẨN ĐƯỢC ĐÀO TẠO KHÓA 2 (TỪ NĂM HỌC 2024-2025 ĐẾN NĂM HỌC 2026-2027)**
(Kèm theo Kế hoạch số 10446 /KH-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện)

ST T	HỌ VÀ TÊN	NGÀY THÁNG NĂM SINH	Nữ	ĐƠN VỊ	QUẬN, HUYỆN	TRÌNH ĐỘ	MÔN DẠY	GHI CHÚ		
								CL/NCL	Thời điểm nghỉ hưu	Số năm công tác (tính từ ngày 01 tháng 7 năm 2020)
1	Nguyễn Phi Hùng	12/09/1977		TH-THCS Tân Trung	Củ Chi	Cao Đẳng	Công nghệ	Công lập	Tháng 10/2039	19 năm 3 tháng
2	Cao Minh Hào	25/12/1968		THCS An Nhơn Tây	Củ Chi	Cao đẳng	LS-ĐL	Công lập	Tháng 01/2031	10 năm 6 tháng
3	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	24/08/1990	x	THCS An Phú	Củ Chi	Cao đẳng	Thẻ dục	Công lập	Tháng 9/2050	30 năm 2 tháng
4	Phạm Thị Nghiệm	04/02/1979	x	THCS An Phú	Củ Chi	Cao đẳng	Toán	Công lập	Tháng 3/2039	18 năm 8 tháng
5	Lê Thị Thùy Trang	19/11/1990	x	THCS An Phú	Củ Chi	Cao đẳng	Hóa	Công lập	Tháng 12/2050	30 năm 5 tháng
6	Nguyễn Hoàng Tân	14/01/1992		THCS Phước Vĩnh An	Củ Chi	Cao đẳng	Công nghệ	Công lập	Tháng 02/2054	33 năm 7 tháng
7	Ngô Mẫn Thuận	15/03/1990		THCS Tân Phú Trung	Củ Chi	Cao đẳng	Tin học	Công lập	Tháng 4/2052	31 năm 9 tháng
8	Nguyễn Thị Hậu	27/10/1978	x	THCS Tân Phú Trung	Củ Chi	Cao đẳng	Tin học	Công lập	Tháng 11/2038	18 năm 4 tháng
9	Trần Thị Đàm	01/02/1969		THCS Tân Thạnh Đông	Củ Chi	Cao đẳng	Lịch sử	Công lập	Tháng 3/2031	10 năm 8 tháng
10	Trần Anh Dũng	09/12/1969		THCS Tân Thạnh Đông	Củ Chi	Cao đẳng	Công nghệ	Công lập	Tháng 01/2032	11 năm 6 tháng
11	Đặng Hải Yến	26/10/1977	x	THCS Tân Thông Hội	Củ Chi	Cao đẳng	Toán	Công lập	Tháng 11/2037	17 năm 4 tháng

Tổng danh sách: 11 giáo viên./.

UBND HUYỆN CỬ CHI

